

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT ĐÓNG HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19001379	Lâm Thành	Đăng	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
2	19001368	Mã Huỳnh Vĩnh	Đạt	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
3	19001044	Nguyễn Ngọc	Đức	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
4	19001455	Phạm Thị Quỳnh	Giao	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
5	19001412	Lê Thị Mỹ	Hoa	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
6	19000611	Nguyễn Quốc Huy	Hoàng	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
7	19000724	Lê Trần Quang	Huy	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
8	19001797	Phùng Quang	Huy	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
9	19001755	Nguyễn Trường Bảo	Khang	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
10	19001545	Nguyễn Tăng Thanh	Khoa	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
11	19001546	Nguyễn Anh	Kiệt	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
12	19001032	Huỳnh Kim	Long	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
13	19000402	Nguyễn Bảo	Long	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
14	19001878	Nguyễn Nhật	Minh	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
15	19000564	Bùi Hiếu Hồng	Ngân	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
16	19000177	Chu Nguyễn Tuấn	Ngọc	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
17	19001482	Lê Phương	Nhi	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
18	19004083	Nguyễn Mai Hoàng	Nhiên	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
19	19000340	Đinh Tài	Phát	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
20	19001770	Lê Vĩ	Phát	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
21	19000222	Hà Việt	Quang	19T4-TKW1	3,044,000	-	3,044,000	
22	19000161	Tạ Minh	Tâm	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
23	19001161	Lê Quốc	Thái	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
24	19000806	Phùng Văn	Thái	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
25	19001733	Võ Thị Minh	Thảo	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
26	19000884	Nguyễn Minh	Thông	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
27	19001352	Hồ Thiên	Trúc	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
28	19000688	Lê Công	Tuấn	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
29	19000681	Lê Mạnh	Tường	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	
30	19000394	Nguyễn Hoàng Quang	Vinh	19T4-TKW1	5,904,000	140,000	6,044,000	